TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Bản án số: 202/2020/HS-ST
Ngày: 23.7.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Châu**
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Phi Nga** – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 23.7.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 223/2020/HSST ngày 07.7.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H - Sinh năm 197X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Số 6 hẻm 47/27 ngõ H, phố M, phường K, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn D (đã chết); Họ tên mẹ: Tạ Thị H (đã chết); Danh chỉ bản số: 205 lập ngày 17/3/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự: Năm 2002, 2004 bị Công an phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt quả tang ngày 16/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt tại phiên toà).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h10’ ngày 16/3/2020, tổ công tác Công an phường B làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 173 phố L, phường Đ, quận H, Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh H và một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, H tự giác giao nộp từ túi áo khoác bên trái 02 (hai) gói giấy màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 01x01cm bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận đó là Heroine H chuẩn bị bán cho người đàn ông trên để kiếm lời. Lợi dụng lúc lộn xộn, người đàn ông mua ma túy của H đã bỏ chạy, đánh rơi lại 01 (một) điện thoại di động Viettel màu xanh và số tiền 100.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, đưa H cùng tang vật về trụ sở tiếp tục làm rõ. Ngoài số ma túy, cơ quan công an còn tạm giữ của H 01 (một) điện thoại di động Philips màu đen, 01 (một) xe máy Honda Future BKS 29Y2-9562, số tiền 50.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng 10h50’ ngày 16/3/2020, H nhận được điện thoại từ số 0365046449 của B (là bạn xã hội) gọi đến số của H 0367080090 nhờ H mua hộ 400.000 đồng tiền ma túy Heroine, B sẽ trả công cho H số tiền 100.000 dồng. H đồng ý và đi ra khu vực chân cầu đi bộ ngã ba phố L – G gặp B. Tại đây, B đưa cho H số tiền 400.000 đồng, H cầm tiền và bảo B đứng đợi để H đi mua ma túy. H đi đến khu vực ngã ba phố H – B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. H cất ma túy và túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về điểm hẹn để giao ma túy cho B. Khoảng 11h10’ cùng ngày, khi H đến nơi chưa kịp giao ma túy cho B thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Ngoài hành vi trên, H còn khai trước đó vào trưa ngày 15/3/2020, tại địa chỉ trước của số nhà 173 phố L, phường Đ, quận H, Hà Nội, H đã mua hộ B 200.000 đồng tiền ma túy Heroine và được B trả công số tiền 30.000 đồng. Số ma túy trên H cũng mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba phố H – B (là người đã bán ma túy cho H ngày 16/3/2020).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Mạnh H.

Tại bản kết luận giám định số: 2320/KLGĐ-PC09 ngày 25/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,285 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H vào các ngày 15,16/3/2020, H khai không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng tên B mua ma túy của H vào các ngày 15,16/3/2020, H khai không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể của B. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín của số điện thoại 0365046449 mà B sử dụng, kết quả thu giữ điện tín thể hiện chủ thuê bao của số điện thoại trên là Nguyễn Viết Đ, sinh năm 199X, địa chỉ: 60 phố C, tổ 20 phường T, quận H, Hà Nội. Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Viết Đ khai không đứng tên đăng ký và không sử dụng số điện thoại trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được, do vậy không có căn cứ để làm rõ, xử lý đối tượng B.

Đối với chiếc điện thoại di động Philips màu đen và số tiền 50.000 đồng tạm giữ của H, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại H sử dụng vào việc liên lạc với B để mua bán ma túy, số tiền 50.000 đồng là tài sản cá nhân của H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại di động Viettel màu xanh đen và số tiền 100.000 đồng là của đối tượng B bỏ chạy đánh rơi lại hiện trường.

Đối với chiếc xe máy Honda Future màu nâu BKS: 29Y2-9562, tạm giữ của H, qua xác minh xe có SK: 222986, SM: 0223032 là số nguyên bản, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên, do vậy ngày 11/6/2020 cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 212/CT-VKSHBT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thay đổi lời khai, xác định Bản cáo trạng của Viện kiểm sát quận Hai Bà Trưng nêu không đúng về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo khai do bị đánh, bị ép cung, mớm cung nên trong quá trình điều tra bị cáo mới khai là mua bán ma túy hai lần nhưng thực chất bị cáo mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân nhưng bị cáo không có bất cứ tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc thay đổi lời khai tại phiên tòa. Bị cáo xác định toàn bộ các bản tự khai, các biên bản tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án là đúng chữ viết và chữ ký của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Mạnh H như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 7 năm đến 8 năm tù; Phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo; Tịch thu tiêu huỷ: 02 gói ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,285 gam; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động Philips màu đen thu giữ của bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, chiếc điện thoại di động Viettel màu xanh đen và số tiền 100.000 đồng là của đối tượng B bỏ chạy đánh rơi lại hiện trường; Trả lại bị cáo số tiền 50.000 đồng vì là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội; Truy thu số tiền 30.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 15/3/2020 mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xử đúng tội danh của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo khai trong quá trình điều tra bị cáo bị đánh, bị ép cung, mớm cung nên bị cáo mới khai là mua bán ma túy hai lần nhưng thực chất bị cáo mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân nhưng bị cáo không có bất cứ tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc thay đổi lời khai tại phiên tòa. Bị cáo xác định toàn bộ các bản tự khai, các biên bản tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án là đúng chữ viết và chữ ký của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử (HĐXX) xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khai mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân nhưng bị cáo không có bất cứ tài liệu chứng cứ gì để

chứng minh về việc thay đổi lời khai tại phiên tòa nên HĐXX không có căn cứ để xem xét. HĐXX căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, căn cứ bản kết luận giám định số: 2320/KLGĐ-PC09 ngày 25/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP.Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,285 gam, cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h10’ ngày 16/3/2020, tại khu vực trước cửa số 173 phố L, phường Đ, quận H, Hà Nội, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi mua bán trái phép 0,285 gam Heroine cho đối tượng tên B nhằm mục đích bán để kiếm lời. Ngoài ra, trước đó ngày 15/3/2020 tại khu vực trước cửa số 173 L, phường Đ, quận H, Hà Nội, Nguyễn Mạnh H đã bán cho đối tượng tên B 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, hưởng lợi 30.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma túy để bán lại cho người khác (hai lần) với mục đích để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý và ma tuý cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án. Có 02 tiền sự: Năm 2002, 2004 bị Công an phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và đưa đi cai nghiện bắt buộc.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi áp dụng hình phạt, HĐXX đã xem xét, tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng xét nhân thân bị cáo không có tiền án, có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, khối lượng ma túy bị cáo mua bán không nhiều, tại phiên tòa bị cáo trình

bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy HĐXX vẫn xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về số tiền thu lời bất chính: Truy thu số tiền 30.000 đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 15/3/2020 mà có để sung vào ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 gói ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,285 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Chiếc điện thoại di động Philips màu đen thu giữ của bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, chiếc điện thoại di động Viettel màu xanh đen và số tiền 100.000 đồng là của đối tượng B bỏ chạy đánh rơi lại hiện trường, theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo số tiền 50.000 đồng vì là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H vào các ngày 15,16/3/2020, H khai không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với đối tượng tên B mua ma túy của H vào các ngày 15,16/3/2020, H khai không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể của B. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín của số điện thoại 0365046449 mà B sử dụng, đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được, do vậy không có căn cứ để làm rõ, xử lý đối tượng B. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với chiếc xe máy Honda Future màu nâu BKS: 29Y2-9562, tạm giữ của H, qua xác minh xe có SK: 222986, SM: 0223032 là số nguyên bản, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên, do vậy ngày 11/6/2020 cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phạm tội: **"Mua bán trái phép chất ma tuý".**

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, *Xử phạt:* **Nguyễn Mạnh H: 07 (Bẩy) năm** tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.3.2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về số tiền thu lời bất chính:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Truy thu số tiền 30.000 (Ba mươi nghìn) đồng tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy ngày 15/3/2020 mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 gói ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,285 gam (Một bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Mạnh H).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, imei: 868838023630332, imei: 868838023630340 thu giữ của bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh đen, imei: 359430068357744, imei: 359430068357751 và số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là của đối tượng B bỏ chạy đánh rơi lại hiện trường.

- Trả lại bị cáo số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng vì là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 02.7.2020, tang vật số 285/20 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049415 lập ngày 01.7.2020 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

5. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- UBND phường M, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Lan Chi